TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HẢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày: 10/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI - TỈNH BẠC LIÊU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lưu Hải Đăng**
Các hội thẩm nhân dân:
1/. Ông Nguyễn Minh Hoàng
2/. Ông Cái Hoàng Bảo

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mộng Nghi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa: Ông Trần Trung Kiên, Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 01 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Dương Tiểu B, sinh năm 1998; Tại: huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau; Đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp 4, thị trấn GH, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông: Dương Văn P, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1957.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hải khởi tố ngày 14/7/2015 và bị truy nã. Đến ngày 23/11/2017 bị cáo ra đầu thú và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện Đông Hải ra quyết định truy nã số 04 ngày 10/4/2018.

*** Người bị hại: Chị Tô Thị N**, sinh năm 1988; Trú tại: ấp 2, thị trấn GH, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 05/6/2015 bị cáo Dương Tiểu B đi ngang nhà chị Tô Thị N, sinh năm 1988, ngụ ấp 2, thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu, nhìn thấy chị N đang ngủ say trên ghế ở nhà trước và cửa nhà không khóa nên đã lén lút vào nhà chị N trộm tài sản là 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6 và 01 điện thoại di động hiệu NOKIA cùng màu vàng đồng rồi bỏ đi.

Tại Kết luận giá trị tài sản số: 28/HĐ ngày 02/7/2015 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Hải kết luận: 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6 có giá trị còn lại thành tiền là 10.140.000 đồng; 01 điện thoại hiệu NOKIA 6700 có giá trị còn lại thành tiền là 2.400.000 đồng. Tổng tài sản bị chiếm đoạt có giá trị còn lại thành tiền là 12.540.000 đồng.

Tại cáo trạng số: 12/CT – VKS – KSĐT ngày 21/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải truy tố bị cáo Dương Tiểu B tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa có quan điểm không thay đổi so với bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, Kiểm sát viên trình bày thêm do bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Kiểm sát viên phát biểu đề xuất đường lối giải quyết. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Dương Tiểu B phạm tội "Trộm cắp tài sản"
- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Dương Tiểu B từ 03 đến 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án .

- Về trách nhiệm dân sự: người bị hại chị Tô Thị N đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hải đã giao trả cho người bị hại chị Tô Thị N tài sản là 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6, màu vàng đồng, Model: A1549; FCCID: BCG – E2816A; IC: 579 – E2816A; IMEL: 354404060366636 cùng sim số 0942.991.211 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu vàng đồng, Model: 6700c – 1; Type: RM – 470; FCCID: QTKRM – 470; IC: 661AD – RM 470 cùng sim số: 0915.909.040

Đối với 01 con dao dài 22cm loại dao thái lan, trong đó lưỡi dao dài 11cm, màu sáng trắng, có một bề bén, mũi dao nhọn, cán dao bằng nhựa màu vàng thì đang được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải. Đề nghị tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp đối với các quyết định, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Trong giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên Tòa hôm nay bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với sự vắng mặt của bị cáo tại phiên toà hôm nay: xét thấy do bị cáo bỏ trốn, Toà án đã có công văn đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hải truy nã bị cáo, đến ngày 18/12/2018 Công an huyện Đông Hải có văn bản thông báo việc truy nã đối với bị cáo chưa có kết quả. Vì vậy, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự thì Toà án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Sự vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử tiến hành giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Xét các chứng cứ tài liệu khác được thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án, hành vi của bị cáo được thể hiện: do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 05/6/2015 bị cáo Dương Tiểu B đã có hành vi lén lút vào nhà của chị Tô Thị N chiếm đoạt tài sản gồm: 01 điện thoại đi động Iphone 6 và 01 điện thoại Nokia 6700 cùng màu vàng đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã được định giá là: 12. 540.000đồng. Do đó cáo trạng số 12/CT – VKS – KSĐT ngày 21/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải truy tố bị cáo Dương Tiểu B tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, mà quyền này được pháp luật hình sự B vệ. Không những gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân không yên tâm lao động sản xuất mà còn gây mất trật tự trị an nơi xảy ra tội phạm. Bị cáo trong lúc thực hiện hành vi phạm tội đã là có khả năng nhận thức và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Là một thanh Nên khỏe mạnh, đang trong độ tuổi lao động, lẽ ra bị cáo có thể tìm được một công việc phù hợp để tạo ra thu nhập nhưng bị cáo bất chấp pháp luật và bất chấp hậu quả xảy ra để trộm cắp tài sản, hưởng thụ thành quả lao động của người khác bằng cách vi phạm pháp luật. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Tuy nhiên, xét các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng như: bị cáo đã đem tài sản trả lại cho bị hại nên không gây thiệt hại về tài sản cho bị hại, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải trong giai đoạn điều tra, bị cáo ra đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên trong lúc quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 05/6/2015, thời điểm này Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực. Tuy nhiên, thời điểm Tòa án xét xử (ngày 10/01/2019) Luật đã có hiệu lực. Căn cứ khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 1, khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Theo đó hình phạt của tội "Trộm cắp tài sản" tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định hình phạt cao nhất từ 12 đến 20 năm là nhẹ hơn quy định hình phạt cao nhất tại Điều 138 tội "Trộm cắp tài sản" của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 là chung thân. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điều luật nhẹ hơn theo hướng có lợi cho bị cáo là phù hợp.

Xét thấy bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành Nên, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự, xử bị cáo dưới mức hình phạt mà điều luật quy định thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[6] Vật chứng vụ án: đã giao trả cho người bị hại là 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6, màu vàng đồng, Model: A1549; FCCID: BCG – E2816A; IC: 579 – E2816A; IMEL: 354404060366636 cùng sim số 0942.991.211 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu vàng đồng, Model: 6700c – 1; Type: RM – 470; FCCID: QTKRM – 470; IC: 661AD – RM 470 cùng sim số: 0915.909.040 cho bị hại là chị Tô Thị N xong nên không đặt ra xem xét.

Đối với 01 con dao dài 22cm loại dao thái lan, trong đó lưỡi dao dài 11cm, màu sáng trắng, có một bề bén, mũi dao nhọn, cán dao bằng nhựa màu vàng thì đang được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải. Xét thấy con dao này bị cáo nhặt được trên đường và mang theo trong người dùng vào mục đích tự vệ, không phải là hung khí gây án, trong quá trình điều tra bị cáo cũng không có yêu cầu nhận lại, nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Dương Tiểu B phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/. Tuyên bố bị cáo Dương Tiểu B phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Dương Tiểu B 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2/. Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra xem xét giải quyết.

3/. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 22cm loại dao thái lan, trong đó lưỡi dao dài 11cm, màu sáng trắng, có một bề bén, mũi dao nhọn, cán dao bằng nhựa màu vàng (hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải)

4/. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Dương Tiểu B phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án.

Án xử sơ thẩm, bị cáo và bị hại có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
đã ký

Lưu Hải Đăng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải; VKSND tỉnh BL
- CQ Điều tra huyện Đông Hải;
- Chi Cục THA.DS huyện Đông Hải;
- Bị cáo; Bị hại; Người CQLNVLQ;
- Lưu.